TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 11 - 2022
V/v xin ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoẻ

Bà Huỳnh Ngọc Trúc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Điện – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc *"xin ly hôn"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thái Mỹ P, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Đoàn H, sinh năm 1958 (vắng)

Địa chỉ: 4 BA #3 M, Q, H3 1K, Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Thái Mỹ P trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Đoàn H (Quốc tịch Canada) có đăng ký kết hôn tại UBND thành phố C ngày 23/4/2012. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng bà sống xa nhau do ông Huân thường xuyên sinh sống ở nước ngoài nên cuộc sống hôn nhân không như ý nguyện ban đầu, từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và không còn quan tâm với nhau nữa. Nhận thấy hôn nhân không thể duy trì được nữa nên bà xin ly hôn với ông Đoàn H.

Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Đoàn H: Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành tống đạt, thông báo hợp lệ Thông báo thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa theo trình tự thủ tục Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông Đoàn H vắng mặt không có lý do và không có văn bản gửi Tòa án về yêu cầu khởi kiện của Bà P. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bà P vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với ông Đoàn H, không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về phía đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho Bà P được ly hôn với ông Đoàn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thái Mỹ P đối với bị đơn ông Đoàn H được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn; bị đơn có quốc tịch nước ngoài và hiện nay đang sinh sống ở nước ngoài. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau. Do bị đơn đang cư trú tại Canada nên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tiến hành các thủ tục tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 474 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng việc tống đạt không thực hiện được do ông Đoàn H vắng mặt nơi cư trú. Toà án đã tiến hành đăng tin thông báo bằng tiếng Canada trên trang web của Ban đối ngoại – Đài Tiếng nói Việt Nam ba lần trong ba ngày liên tiếp từ ngày 24, 25, 26/10/2022 nhưng anh Đoàn H vẫn không có mặt tại Toà án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228, Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Đoàn H.

[2] Về nội dung: Bà Thái Mỹ P và ông Đoàn H kết hôn có lập thủ tục đăng ký kết hôn ngày 23/4/2012 tại UBND thành phố C đúng theo quy định pháp luật Việt Nam nên quan hệ hôn nhân của ông bà được công nhận là vợ chồng.

Xét yêu cầu xin ly hôn của Bà P, thấy rằng: Sau khi đăng ký kết hôn, bà và ông Đoàn H sống xa nhau, do ông Đoàn H ở nước ngoài, bà thì ở Việt Nam, từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và không còn quan tâm với nhau nữa, thời gian ly thân đã lâu và bà cũng không còn liên lạc được với ông Đoàn H, nay bà cương quyết xin ly hôn. Với những mâu thuẫn như Bà P đã trình bày và tình trạng hôn nhân như hiện tại thì hôn nhân giữa hai người đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của Bà P, cho bà được ly hôn với ông Đoàn H.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà P xác định không có và không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà P phải chịu theo quy định, có dự nộp được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37, 147, 153, 228, 474, 477 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thái Mỹ P, cho bà Thái Mỹ P được ly hôn với ông Đoàn H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Đương sự xác định không có và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Thái Mỹ P phải chịu 300.000 đồng, ngày 29/6/2022 Bà P đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000116 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, Bà P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Đoàn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiền